Mẫu số 03/CLĐĐ

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TP. CẦN THƠ
ĐÃ THU TIỀN
SỐ CHỨNG TỪ: 20899 NGÀY 03 THÁNG 11 NĂM 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

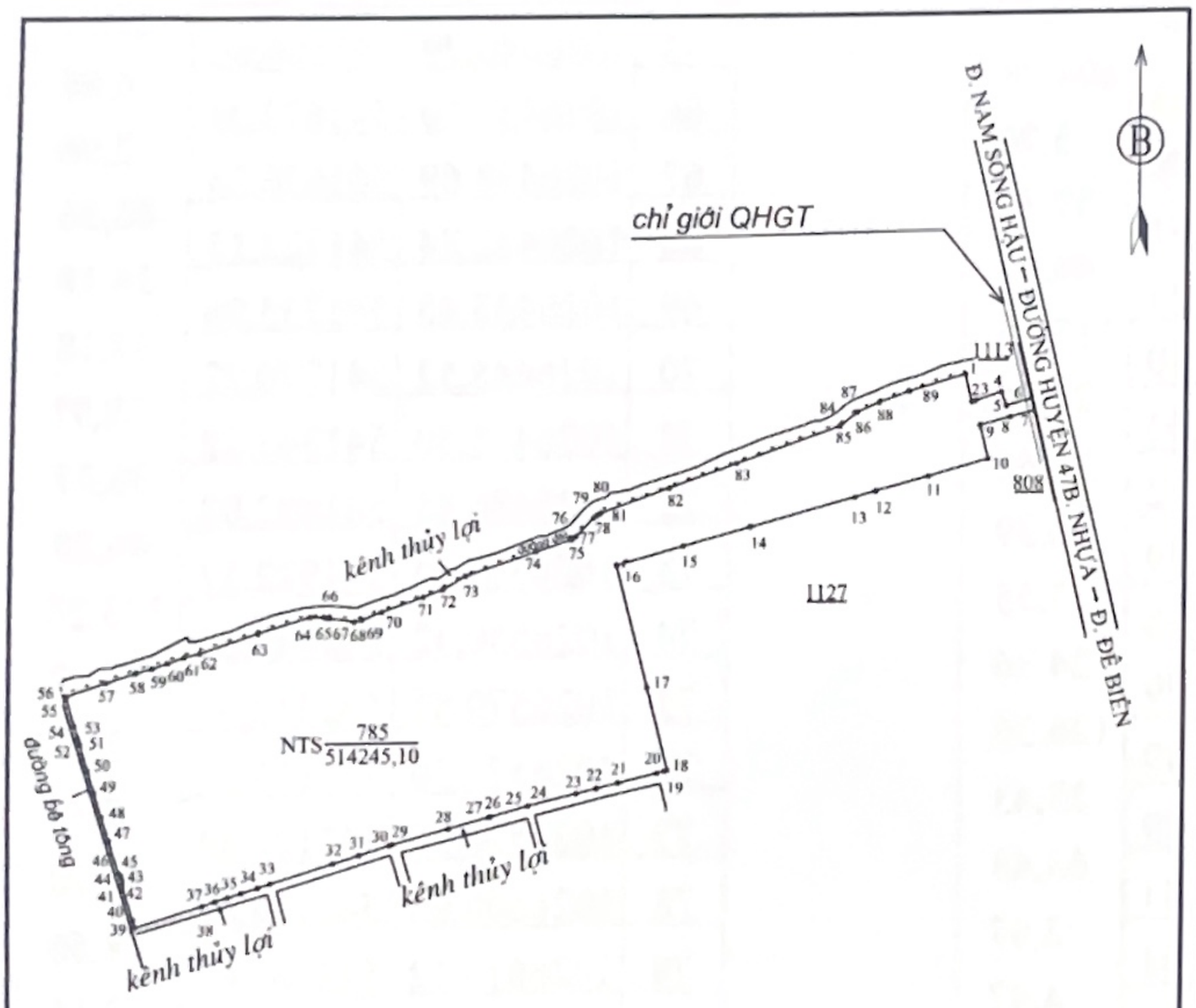
Cần Thơ, ngày 02 tháng 10 năm 2026

PHIẾU ĐO ĐẠC CHỈNH LÝ THỬA ĐẤT

(PHỤC VỤ CHO ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT)

1. Thửa đất số: 785; tờ bản đồ số: 120 (8 cũ); diện tích: 514245,10 m²; loại đất: NTS (Đất nuôi trồng thuỷ sản); hình thức sử dụng (chung, riêng): Riêng
2. Địa chỉ thửa đất: Ấp Nộ Puôl, phường Vĩnh Phước, thành phố Cần Thơ
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT TP CẦN THƠ
4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: Số 04 Ngô Hữu Hạnh, P.Ninh Kiều, TP.Cần Thơ.
5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):
- Loại giấy tờ: Theo Quyết định số 1012/QĐ-UBND ngày 28/04/2025 của UBND tỉnh Sóc Trăng (cũ)
- Diện tích trên giấy tờ: 514245,10 m²; loại đất trên giấy tờ: NTS
6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:
Ranh thửa đất ổn định, không tranh chấp, ranh giới không thay đổi
7. Diện tích, loại đất sau đo đạc chỉnh lý: Diện tích 514245,10 m²; loại đất: NTS

8. Sơ đồ thửa đất:



Ghi chú:

- Thửa đất có 212,58m² thuộc chỉ giới quy hoạch giao thông

9. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh:

Tọa độ đỉnh thửa			Kích thước cạnh(m)
Đỉnh	X (m)	Y (m)	
1	1026853,76	542831,91	50,23
2	1026804,91	542843,59	7,21
3	1026806,97	542850,50	49,20
4	1026821,05	542897,64	26,25
5	1026796,48	542906,87	47,77
6	1026808,90	542953,00	21,26
7	1026788,27	542958,13	45,40
8	1026777,31	542914,07	56,50
9	1026763,67	542859,24	61,83
10	1026703,74	542874,45	113,13
11	1026674,86	542765,07	97,89
12	1026649,88	542670,42	39,13
13	1026639,89	542632,59	197,57
14	1026589,46	542441,56	125,91
15	1026557,33	542319,82	126,03
16	1026525,16	542197,97	

Đơn vị đo đạc

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

PHÓ GIÁM ĐỐC

CÔNG TY TNHH TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG VÂN NGỌC

Nguyễn Hữu Tấn

Văn phòng Đăng ký đất đai TP Cần Thơ

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG THÀNH PHỐ CẦN THƠ
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Đặng Văn Tiến

Đơn vị quản lý

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất

(Ký, ghi rõ họ tên)

GIÁM ĐỐC

U.B.N.D THÀNH PHỐ CẦN THƠ
TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CHÂU VĂN VŨ

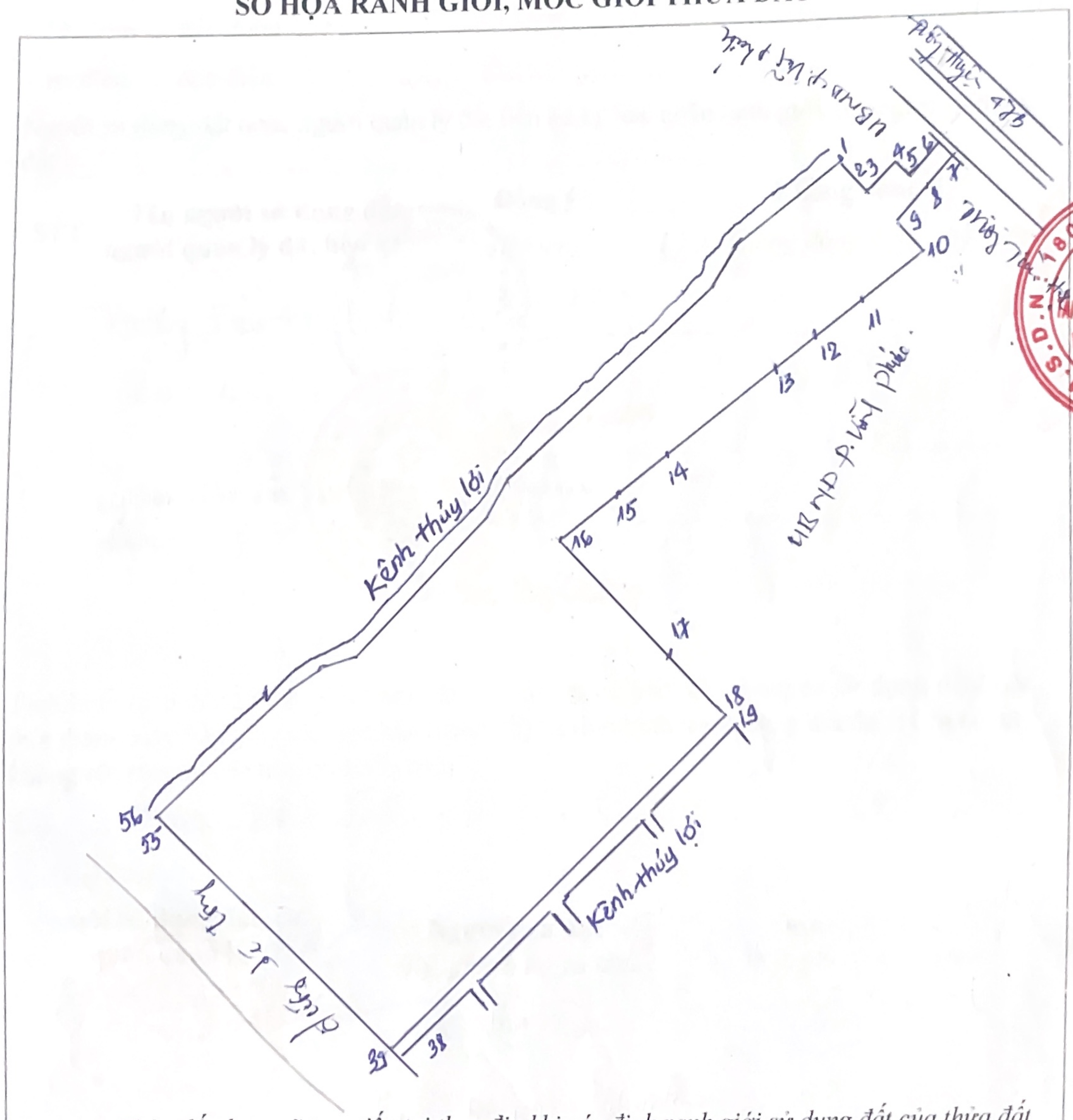
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN MÔ TẢ RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT

Ngày 16 tháng 6 năm 2026, đơn vị đo đạc cùng với các bên liên quan và người dẫn đạc đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của (Đơn vị): TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT TP CẦN THƠ tại ấp Mỏ Pusi phường Vĩnh Phước TP Cần Thơ

Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của người sử dụng đất liền kề, người quản lý đất liền kề. Đơn vị đo đạc và các bên liên quan đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT



(Sơ họa Thửa đất được vẽ trực tiếp tại thực địa khi xác định ranh giới sử dụng đất của thửa đất. Bản vẽ Thửa đất chính xác sẽ được cung cấp sau khi đo vẽ)

MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI, RANH GIỚI THỬA ĐẤT

(Ghi rõ vật liệu đánh dấu đỉnh thửa và địa vật, vật liệu là đường ranh giới, ví dụ: Điểm 1 dấu mốc là đinh sắt (góc ngã 3 tường xây, góc nhà, góc mép sân bê tông, tâm cột điện bê tông, cọc gỗ, dấu sơn...), ranh giới đi theo mép trong tường xây (mép ngoài, tim tường, mép trong rãnh nước,...) đến điểm 2 (mô tả cụ thể điểm 2))

- Từ điểm 1. đến điểm 2,3,4,5 ..... Thửa đất hàng Sao BL40.....
- Từ điểm 6. đến điểm 7.: ..... Thửa đất liếp giáp đường Thông Nhất
- Từ điểm 8. đến điểm 9,10 ... Hàng Sao bê tông .....
- Từ điểm 10 đến điểm 16.: ..... Thửa đất .....
- Từ điểm 16 đến điểm 17,18 ..... Thửa đất .....
- Từ điểm 18 đến điểm ...(số 39)..... Thửa đất hàng Sao BL40.....
- Từ điểm 39 đến điểm ...(số 56)..... Thửa đất hàng Sao BL40.....
- Từ điểm 56 đến điểm ...(số 1)..... Thửa đất hàng Sao BL40.....
- Từ điểm ... đến điểm .....: .....
- Từ điểm ... đến điểm .....: .....

Người sử dụng đất hoặc người quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất[1]:

STT	Tên người sử dụng đất, người quản lý đất liền kề[2]	Đồng ý	Không đồng ý	
		(Ký tên)	*Lý do không đồng ý*	*Ký tên*
...	Trương Tiều Hoe Đinh			
...	Tân Q.			
...				
...	Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Phước.			
...				
...				

Tình hình biến động ranh giới thửa đất (thời điểm có giấy tờ về quyền sử dụng đất hoặc thời điểm được cấp giấy chứng nhận trước đó) và tình hình tranh chấp đất đai: (Ghi có hay không có; tóm tắt các thay đổi nếu có):

..... Tình hình đất ổn định, yên ổn. Tốt .....

Người sử dụng đất, cơ quan quản lý	Người dẫn đạc	Đơn vị đo đạc[*]
(Ký, ghi rõ họ và tên)	*(Ký, ghi rõ họ và tên)*	*(Ký, ghi rõ họ và tên)*
CHÂU VĂN VŨ	Lâm Thị Diễm Thanh	Nguyễn Thái Tâm

Ghi chú:

(1) Ranh giới sử dụng đất, ranh giới quản lý đất giữa các bên được xác định là đã thỏa thuận thống nhất sau khi được người sử dụng đất liền kề hoặc người quản lý đất liền kề ký xác nhận đồng ý;

(2) Ghi họ và tên cá nhân hoặc họ và tên người đại diện nhóm người sử dụng đất hoặc tên tổ chức, tên cộng đồng dân cư, họ và tên người đại diện trong trường hợp đồng sử dụng đất. Trường hợp đất giao quản lý thì người quản lý đất chỉ ký trong trường hợp đất do tổ chức phát triển quỹ đất quản lý.

(*) Cán bộ đo đạc được đại diện đơn vị đo đạc để ký xác nhận